Bài 1. Hàm số được gọi là hàm số chẵn khi:

A. với mọi

B. [CA] với mọi

C. với mọi

D. với mọi

Bài 2. Tập xác định của hàm số là:

A.

B. [CA]

C.

D.

Bài 3. Hàm số có tính chất:

A. Đồng biến trên

B. [CA] Nghịch biến trên

C. Không đổi trên

D. Không có tính đơn điệu

Bài 4. Parabol có đỉnh tại điểm:

A.

B.

C. [CA]

D.

Bài 5. Tập xác định của hàm số là:

A.

B.

C. [CA]

D.

Bài 6. Hàm số có hệ số góc bằng:

A.

B. [CA]

C.

D.

Bài 7. Hàm số nào sau đây là hàm số lẻ?

A.

B.

C. [CA]

D.

Bài 8. Parabol có bề lõm:

A. Hướng lên trên

B. [CA] Hướng xuống dưới

C. Không có bề lõm

D. Thay đổi theo giá trị

Bài 9. Điểm nào sau đây thuộc đồ thị hàm số ?

A.

B. [CA]

C.

D.

Bài 10. Hàm số có tập xác định là:

A.

B. [CA]

C.

D.

Bài 11. Đồ thị hàm số cắt trục hoành tại:

A. 1 điểm

B. [CA] 2 điểm

C. 3 điểm

D. Không cắt trục hoành

Bài 12. Hàm số có đồ thị đi qua điểm:

A. [CA]

B.

C.

D.

Bài 13. Giá trị nhỏ nhất của hàm số là:

A.

B.

C. [CA]

D.

Bài 14. Hàm số nào sau đây là hàm số chẵn?

A.

B. [CA]

C.

D.

Bài 15. Tập xác định của hàm số là:

A.

B. [CA]

C.

D.

Bài 16. Hàm số có giao điểm với trục tung tại:

A.

B. [CA]

C.

D.

Bài 17. Parabol có trục đối xứng là đường thẳng:

A.

B. [CA]

C.

D.

Bài 18. Hàm số có tính chất:

A. [CA] Là hàm số chẵn

B. Là hàm số lẻ

C. Vừa chẵn vừa lẻ

D. Không chẵn, không lẻ

Bài 19. Đồ thị hàm số cắt trục tung tại điểm:

A.

B. [CA]

C.

D.

Bài 20. Hàm số có tập xác định là:

A.

B.

C. [CA]

D.